TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NINH HẢI** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2021/HSST
Ngày: 30/8/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH HẢI - TỈNH NINH THUẬN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Huế**
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Trần Hồng Thái
2. Bà Đỗ Thị Minh Linh

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Bá Đức** – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải - tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải tham gia phiên tòa: Bà **Trịnh Thị Khánh Vân** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2021, tại phòng xử án, Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2021/HSST ngày 16/7/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2021/QĐXXST-HS ngày 18/8/2021, đối với các bị cáo:

1. LÊ QUỐC C, sinh năm: 1997. nơi sinh: tại Ninh Thuận; nơi cư trú: Khu phố Khánh Giang, thị trấn Khánh Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Tứ - sinh năm: 1970 và bà Nguyễn Thị Điệp – sinh năm 1970; Bị cáo chưa có vợ con;

Tiền sự: Không có;

Tiền án: Ngày 28/5/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải xử phạt 02 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" (Bản án số: 09/2019/HSST).

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 09/03/2021, đến ngày 15/03/2021 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Ninh Hải. *(Có mặt)*

2. TRÌNH MINH M, sinh năm: 1997. nơi sinh: tại Ninh Thuận; nơi cư trú: Khu phố Khánh Giang, thị trấn Khánh Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trình Bửu Thạch - sinh năm: 1967 và bà Lương Thị Tuyết – sinh năm 1969; Bị cáo chưa có vợ con;

Tiền sự: Không có;

Tiền án: Ngày 28/12/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải xử phạt 02 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" (Bản án số: 33/2017/HSST).

Nhân thân: Ngày 04/9/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải xử phạt 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 tháng về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số: 22/2015/HSST).

Bị cáo bị bắt giữ từ ngày 09/03/2021, đến ngày 15/03/2021 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Ninh Hải. *(Có mặt).*

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* .Anh Lê Đình Thế Ph – sinh năm: 1994.

Nơi cư trú: Khu phố 3, phường MB, thành phố P tỉnh Ninh Thuận. (vắng mặt)

- *Người làm chứng*:

1. Anh Trần Văn T, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu phố 6, Cam Thịnh Đông, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

2. Anh Trần Quốc Đ, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu phố KS, thị trấn K, huyện NH, tỉnh Ninh Thuận.

3. Chị Lê Thị Nh – sinh năm: 1994. (có mặt)

Nơi cư trú: Khu phố KG, thị trấn K, huyện NH, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Lê Quốc C đã bị kết án về tội phạm nghiêm trọng, bị cáo Trình Minh M đã bị kết án thuộc trường hợp tái phạm. Cả hai chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do thường xuyên sử dụng ma túy nên các bị cáo Lê Quốc C, Trình Minh M đã liên hệ và mua ma túy của một người tên Lâm không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể ở thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, rồi chia thành nhiều tép nhỏ với mục đích vừa để sử dụng và bán cho người khác kiếm lời.

Khoảng 20 giờ 45 phút, ngày 09/03/2021, Trần Văn T gọi điện thoại cho Cường vào số 081.670.4141 hỏi mua 01 tép ma túy với giá 400.000 đồng. Do có sẵn ma túy nên C đồng ý và hẹn T đến gần khu vực quán cà phê Biển Xanh tại khu phố Khánh Sơn, thị trấn Khánh Hải, huyện Ninh Hải để giao nhận ma túy và tiền. Khoảng 20 giờ 45 phút, C điều khiển xe mô tô biển số 85D1-350.64 đến điểm hẹn giao ma túy cho T thì bị Cơ quan điều tra Công an huyện Ninh Hải bắt quả tang, tạm giữ của Lê Quốc C và của Trần Văn T tang vật gồm 01 điện thoại đi động, 01 tép nylong bên trong có chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) và số tiền 400.000 đồng.

Quá trình làm việc với Cơ quan điều tra bị cáo Lê Quốc C khai còn giấu ma túy ở nhà nghỉ Nhật An thuộc khu phố Khánh Sơn 1, thị trấn Khánh Hải, huyện Ninh Hải. Công an huyện Ninh Hải đã khám xét khẩn cấp phòng của Cường ở nhà nghỉ Nhật An và thu giữ 01gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M2) cùng một bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Bị cáo cũng tự khai ra việc bị cáo Trình Minh M nhiều lần giúp mình bán ma túy. Qua khám xét khẩn

cấp chỗ ở của Mẫn tại khu phố 6, phường Văn Hải, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm đã thu giữ 01 tép nylon hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M3) và một số công cụ dùng để sử dụng và phân chia ma túy.

Tại bản kết luận giám định số: 58/KLGĐ – PC09, ngày 14 tháng 03 năm 2021 của Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận, kết luận: *"Chất tinh thể màu trắng chứa trong 01 tép nylon hàn kín (ký hiệu M1) là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng 0,0494gam, đã sử dụng hết trong quá trình giám định.*

Chất tinh thể màu trắng chứa trong 01 gói nylon dạng miệng khép dính (ký hiệu M2) là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng 0,0947gam, đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Chất tinh thể màu trắng chứa trong 01 gói nylon dạng miệng khép dính (ký hiệu M3) là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng 0,2080gam, khối lượng hoàn lại sau giám định là: 0,1410 gam".

Quá trình điều tra, các bị cáo khai nhận đã nhiều lần bán ma túy cho Trần Văn Tý và các đối tượng khác, cụ thể:

Bán cho Trần Văn T 05 lần:

+ Lần 1: Khoảng 14 giờ ngày 27/02/2021, Trần Văn T gọi điện thoại cho bị cáo Lê Quốc C hỏi mua 01 tép ma túy với giá 500.000 đồng. Bị cáo đồng ý và hẹn tới nghĩa trang Triều Châu để giao. Sau đó C gọi điện cho Trình Minh M để đem 01 tép ma túy đá giao cho T và nhận của T số tiền 500.000 đồng, sau đó Mẫn đã đưa số tiền này lại cho C.

+ Lần 02: Khoảng 11 giờ ngày 03/03/2021, Trần Văn T gọi điện thoại cho Lê Quốc C hỏi mua 01 tép ma túy với giá 300.000 đồng. C đồng ý và hẹn tới trường tiểu học Văn Hải để giao. Sau đó C gọi điện cho Trình Minh M để đem 01 tép ma túy đá giao cho Tý và nhận của Tý300.000 đồng, M đã đưa lại số tiền này cho C.

+ Lần 03: Khoảng 13 giờ, ngày 03/03/2021, Trần Văn T gọi điện thoại cho Lê Quốc Cường hỏi mua 01 tép ma túy với giá 300.000 đồng. C đồng ý và đem 01 tép ma túy đến quán cà phê Biển Xanh thuộc thị trấn Khánh Hải để giao cho Tý và nhận 300.000 đồng từ Tý.

+ Lần 04: Khoảng 9 giờ, ngày 08/03/2021, Trần Văn T gọi điện thoại cho Lê Quốc C hỏi mua 01 tép ma túy với giá 300.000 đồng. C đồng ý và đem 01 tép ma túy đến giao cho Tý tại địa điểm đối diện hẻm vào nhà nghỉ Nhật An (đường Nguyễn Ngọc Thạch) thuộc thị trấn Khánh Hải, huyện Ninh Hải và nhận 300.000 đồng từ Tý.

+ Lần 05: Khoảng 19 giờ, ngày 09/03/2021, Trần Văn T gọi điện thoại cho Lê Quốc C hỏi mua 01 tép ma túy với giá 300.000 đồng. Cg đồng ý và đem 01 tép ma túy đến quán cà phê Biển Xanh thuộc thị trấn Khánh Hải để giao cho Tý và nhận 300.000 đồng.

Bán cho Trần Quốc Đ 02 lần:

Khoảng 11 giờ và 16 giờ cùng ngày 18/02/2021, bị cáo C đã bán cho đạt 02 lần mỗi lần 01 tép ma túy với giá 200.000 đồng đều tại khu vực gần quán cà phê Phố Nại tại thị trấn Khánh Hải, huyện Ninh Hải.

Những lần bán ma túy trên, người mua đều chủ động liên hệ với C qua số điện thoại 081.670.4141. Tổng số tiền có được từ việc bán ma túy là 2.100.000 đồng, Cường đã tiêu xài hết.

Ngoài ra, bị cáo Lê Quốc C còn khai nhận có bán ma túy cho một đối tượng tên Bình Ốc Sên (chưa xác định được tên họ, địa chỉ cụ thể ở đâu) vào ngày 28/02/2021 tại địa điểm gần quán cà phê Phố Nại (Khánh Sơn 1, Khánh Hải, Ninh Hải). Cơ quan điều tra chưa xác định được Bình Ốc Sên là ai nên không đề nghị xử lý trong vụ án này mà tiếp tục điều tra xử lý sau.

Tại Cáo trạng số: 24/CT-VKS-NH ngày 16/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải đã truy tố bị cáo Lê Quốc C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm b khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Trình Minh M phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm b, q, khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với các bị cáo về tội danh như trên và đề nghị HĐXX:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 54 BLHS, xử phạt bị cáo Lê Quốc C từ 04 năm đến 05 năm tù;

Áp dụng điểm b, q khoản 2 Điều 251; Điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 54 BLHS, xử phạt bị cáo Trình Minh M từ 03 năm đến 04 năm tù;

Áp dụng các điều điều 47 BLHS, 106, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị xử lý vật chứng và buộc các bị cáo chịu án phí theo quy định

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu, tuy nhiên các bị cáo đều khai nhận số ma túy thu giữ tại nơi ở của các bị cáo là nhằm mục đích để bán cho các con nghiện khác.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với Kiểm sát viên.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng:

Bị cáo C: Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là trái pháp luật và nguy hiểm cho xã hội, bị cáo rất hối hận và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo và bị cáo M.

Bị cáo M: Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là trái pháp luật và nguy hiểm cho xã hội, bị cáo rất hối hận và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo. Sau này bị cáo hứa sẽ không vi phạm pháp luật nữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ninh Hải, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo

không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Lê Đình Thế Ph và những người làm chứng là anh Trần Văn T và anh Trần Quốc Đ mặc dù được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Xét trong quá trình điều tra anh anh Ph, anh Đ, anh T đã có lời khai đầy đủ và cũng không có yêu cầu gì đối với các bị cáo, việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên căn cứ khoản 1 Điều 292 của bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Lê Quốc C đã khai nhận mặc dù đã có tiền án về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" chưa được xóa án tích nhưng trong khoảng thời gian từ ngày 18/02/2021 đến ngày 09/3/2021 đã 08 lần thực hiện giao dịch mua bán trái phép 08 tép ma túy cho Trần Văn T và Trần Quốc Đ (trong đó có 02 lần bán cho T có Trình Minh M giúp sức), thu được tổng số tiền 2.500.000 đồng. Như vậy hành vi của bị cáo C thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên. Ngoài 07 lần đã bán trước đây cho Tý và Đạt không thu được tang vật thì trọng lượng ma túy thu giữ được trong lần bắt quả tang (*0,0494gam)* và tại nơi ở của bị cáo (*0,0947gam*) qua giám định có kết quả là thuộc loại Methamphetamine.

Đối với bị cáo Trình Minh M mặc dù đã bị kết án về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" thuộc trường hợp tái phạm và chưa được xóa án tích nhưng khi biết Lê Quốc C bán ma túy vẫn giúp C thực hiện 02 lần giao dịch mua bán trái phép 02 tép ma túy cho Trần Văn T. Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình đồng thời bị cáo cũng thừa nhận có tàng trữ 0,2080 gam ma túy, loại Methaphetamine tại nơi ở với mục đích để bán cho các con nghiện khác. Hành vi của bị cáo M thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên và thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Khẳng định cáo trạng 24/CT-VKS-NH ngày 16/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải đã truy tố Lê Quốc Cphạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và truy tố Trình Minh M phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Hành vi của các bị cáo Lê Quốc C và Trình Minh M là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, gây mất trật tự tại địa phương. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc giao dịch mua bán trái phép chất ma túy có thành phần là Methamphetamine là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Để có mức hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy

hiểm của hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử sẽ xem xét, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, và nhân thân của các bị cáo.

[4]. Về nhân nhân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo.

[4.1] Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân xấu do đều đã bị xét xử về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Riêng bị cáo M còn bị xử phạt về tội " Trộm cắp tài sản"

[4.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo M không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo C có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 BLHS.

[4.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Lê Quốc C được hưởng các tình tiết giảm nhẹ như: Tự thú; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã nộp đủ tiền thu được do mua bán ma túy quy định tại các điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS.

Xét Bản kết luận điều tra, Bản cáo trạng và quan điểm của KSV tại phiên tòa đề nghị cho bị cáo M được hưởng tình tiết giảm nhẹ tự thú là không phù hợp. Hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa thể hiện vào ngày 09/3/2021 bị cáo C bị bắt quả tang về hành vi mua bán trái phép chất ma túy vào lúc 21giờ (BL 34). Quá trình làm việc với cơ quan điều tra bị cáo Cường đã khai ra việc bị cáo M có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để bán cho các con nghiện và để sử dụng, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét nơi ở và tiến hành tạm giữ M và lúc 22giờ 30 phút (BL 41, 42, 57, 58). Quá trình làm việc với cơ quan điều tra bị cáo M đã thừa nhận về hành vi giúp C giao ma túy cho Trần Văn T 02 lần (lời khai 23 giờ 55 phút ngày 09/3/2021 – BL 76). Như vậy hành vi phạm tội của M bị phát hiện sau khi C khai ra nên theo quy định tại khoản 1 điều 29 của BLHS thì bị cáo M không thuộc trường hợp tự thú.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo M đã thành khẩn khai báo và tỏ ra rất ân hận về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo cũng cam kết tại phiên tòa sau này sẽ không vi phạm pháp luật nữa, cố gắng cải tạo tu dưỡng để sớm được trở về hòa nhập cộng đồng trở thành công dân có ích cho xã hội. Do đó, HĐXX quyết định cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS.

[5] Đây là vụ án đồng phạm giảm đơn trong đó bị cáo Cường là người cầm đầu, chủ mưu đồng thời cũng là người thực hiện hành vi giao dịch mua bán trái phép chất ma túy rất tích cực trong cả 08 lần; bị cáo Mẫn là người giúp sức khi được Cường điện thoại đối với 02 lần thực hiện hành vi phạm tội. Xét tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện; ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 của BLHS, quyết định xử phạt các bị cáo mức hình phạt tù dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà các bị cáo bị truy tố, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung. Tuy nhiên mức án đại diện VKS đề nghị tại phiên tòa đối với các bị cáo là chưa tương xứng với hành vi phạm tội nên HĐXX sẽ cân nhắc để đưa ra mức hình phạt tương xứng..

[6]. Các vấn đề khác:

- Về nguồn gốc chất ma túy trong vụ án: Các bị cáo khai nguồn gốc số ma túy là mua lại của người đàn ông tên Lâm tại Phan Rang nhưng hiện nay Cơ quan điều tra chưa xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể ở đâu. Vì vậy Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau là phù hợp.

- Đối với Trần Văn Tý và Trần Quốc Đạt có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi này của Tý và Đạt không cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra Công an huyện Ninh Hải chuyển xử lý hành chính. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

- Chị Lê Thị Nh là người nộp số tiền 2.100.000đ do thu lợi bất chính từ việc mua bán ma túy của bị cáo C. Số tiền này chị Nh và gia đình góp lại cho C và không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả nên HĐXX không xem xét.

[7]. Về xử lý vật chứng:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong, bên trong chứa 0,1410 gam ma túy, loại Methaphetamine, là mẫu vật còn lại sau giám định; 01 cây kéo bằng kim loại kích thước dài 08cm; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 02 quẹt ga (2x7)cm, màu vàng và màu đỏ; 01 quẹt ga, kích thước (7x2)cm màu đỏ; 01 quẹt ga, kích thước (8x2)cm, màu trắng; 06 bịch nylong màu trắng; 01 ống hút màu hồng kích thước (20x1)cm, 01 nắp nhựa màu xanh đã bị đục 02 lỗ; 01 ống hút màu trắng kích thước (4x1)cm cắt xéo một đầu; 01 ống hút màu xanh kích thước (3x2)cm cắt xéo một đầu; 01 sim điệm thoại số 081.670.4141.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng.

Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23/7/2021 giữa Cơ quan điều tra công an huyện Ninh Hải và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ninh Hải.

- Riêng Xe mô tô biển số 85D1-350.64 mà Lê Quốc C dùng để làm phương tiện phạm tội là của Lê Đình Thế Ph. Anh Ph không biết mục đích C sử dụng xe nên cơ quan điều tra đã trả lại xe cho anh Phong là có căn cứ.

-Tuyên tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 400.000 đồng là tiền Cường thu lợi bất chính từ việc bán ma túy ngày 09/03/2021 theo ủy nhiệm chi lập ngày 12/5/2020 giữa Công an huyện Ninh Hải và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ninh Hải.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 2.100.000đ (Hai triệu một trăm ngàn đồng) do chị Lê Thị Nhung nộp thay bị cáo Lê Quốc Cường tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Hải theo biên lại thu số 0002650 ngày 19/8/2021.

[7] Về án phí: Các bị cáo Lê Quốc Cường, Trình Minh Mẫn phải chịu mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (*hai trăm ngàn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 54 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Lê Quốc C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Quốc C **05 (năm) năm 06 (sáu) tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 09/3/2021.

2. Căn cứ vào: Điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Trình Minh M phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Trình Minh M **04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 09/3/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong, bên trong chứa 0,1410 gam ma túy, loại Methaphetamine, là mẫu vật còn lại sau giám định; 01 cây kéo bằng kim loại kích thước dài 08cm; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 02 quẹt ga (2x7)cm, màu vàng và màu đỏ; 01 quẹt ga, kích thước (7x2)cm màu đỏ; 01 quẹt ga, kích thước (8x2)cm, màu trắng; 06 bịch nylong màu trắng; 01 ống hút màu hồng kích thước (20x1)cm, 01 nắp nhựa màu xanh đã bị đục 02 lỗ; 01 ống hút màu trắng kích thước (4x1)cm cắt xéo một đầu; 01 ống hút màu xanh kích thước (3x2)cm cắt xéo một đầu; 01 sim điệm thoại số 081.670.4141.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng.

Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23/7/2021 giữa Cơ quan điều tra công an huyện Ninh Hải và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ninh Hải.

-Tuyên tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm ngàn đồng) là tiền Cường thu lợi bất chính từ việc bán ma túy ngày 09/03/2021 theo ủy nhiệm chi lập ngày 12/5/2020 giữa Công an huyện Ninh Hải và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ninh Hải.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 2.100.000đ *(Hai triệu một trăm ngàn đồng)* do chị Lê Thị Nhung nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Hải theo biên lại thu số 0002650 ngày 19/8/2021 để sung vào Ngân sách Nhà nước.

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Lê Quốc C, Trình Minh M mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo. Quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 30/8/2021). Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- Người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Công an huyện Ninh Hải (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Ninh Hải;
- Lưu (hồ sơ, án văn).

Nguyễn Thị Huế

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Trần Hồng Thái **Đỗ Thị Minh Linh** **Nguyễn Thị Huế**